

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 289/2023/HS-ST

Ngày: 23/10/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Tô Thị Kim Dung

2. Ông Trương Công Tráng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giao Linh- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Hà Đông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 272/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 288/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

LVU; Sinh năm 1994; Giới tính: Nam; HKTT: Bản Sảo, xã Quài Càng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo, đảng phái: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: LVS (Đã chết); Con bà: LTC, Sinh năm: 1963; Anh chị em: Gia đình có 05 anh chị em, bị can là con thứ 5 trong gia đình; Vợ: LTB, sinh năm 1997 (đã ly hôn); Con: 01 con, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội. Danh chỉ bản số 645 ngày 02/8/2023 lập tại Công an quận Hà Đông. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: **Ông DCH** - TGVPL Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 28/7/2023 LVU (sinh năm 1994, HKTT: Bản Sảo, xã Quài Càng bắt xe ôm đi từ khu vực cây xăng Đại An, phường Văn Quán, quận Hà Đông, TP. Hà Nội đến khu vực phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP. Hà Nội với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến khu vực đầu ngõ 01/55 ngõ 17, đường Thanh Bình, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP. Hà Nội, U xuống xe và nhìn

thấy một người nam giới không quen biết trông giống người nghiện ma túy đang đứng ở đầu ngõ, U đến gần anh ta và hỏi: "Có ma túy heroine không bán cho em một trăm nghìn" anh ta trả lời: "Có, đưa tiền đây". Thấy vậy, U lấy trong người ra 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và đưa cho anh ta. Anh ta cầm tiền rồi đưa lại cho U 01 (một) gói giấy màu trắng kích thước khoảng 1 x 0,8 cm bên trong chứa ma túy Heroine. U cầm gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ tìm nơi sử dụng. Khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, khi LVU đi đến khu vực bờ ao Mộ Lao thuộc phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP. Hà Nội thì bị lực lượng công an phường Mộ Lao, phối hợp với Công an phường Biên Giang kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng.

Ngày 28/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông ra Quyết định trưng cầu giám định số 540 giám định vật chứng thu giữ nêu trên của LVU. Tại Bản kết luận giám định số 5206/KLGĐ-PC09 ngày 05/8/2023 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroin, có khối lượng 0,137 gam*”;

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ: LVU khai mua của người nam giới không quen biết ở khu vực đầu ngõ 01/55 ngõ 17, đường Thanh Bình, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP. Hà Nội, nhưng U không biết tên tuổi địa chỉ ở đâu. Quá trình điều tra, ngoài lời khai của U không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ đối tượng bán ma túy trong vụ án, đủ căn cứ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Trước cơ quan điều tra, LVU đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị can phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 272/CT-VKS-HĐ ngày 29/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo LVU về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo LVU về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo U từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ ma túy.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, không có công việc ổn định, gia đình có công với cách mạng, đề áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 BLHS cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm hoà nhập cộng đồng. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm

theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không bổ sung ý kiến đối với ý kiến của người bào chữa. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định khởi tố, truy tố của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng phản ánh, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, phù hợp về thời gian, địa điểm, diễn biến của vụ án và các tài liệu đã thu thập được. Nên đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 10 phút ngày 28/7/2023, tại khu vực bờ ao Mộ Lao thuộc phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP. Hà Nội, LVU đã có hành vi cất giấu trong người 01 gói giấy bạc là ma túy loại *Heroin* khối lượng **0,137 gam** để sử dụng trái phép thì bị công an phường Mộ Lao, phối hợp với Công an phường Biên Giang tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy: LVU khai mua của người đàn ông không quen biết ở khu vực vườn hoa Hà Đông, nhưng Đông không biết tên tuổi địa chỉ ở đâu, ngoài lời khai của Hoàng không có tài liệu nào khác nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo LVU về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc quản lý, trao đổi chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho tệ nạn ma túy phát triển. Bị cáo coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số nằm trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự đề

giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Ma túy thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy;

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số nằm trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật theo điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về quyết định truy tố bị cáo LVU về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo U tù 12 tháng tù đến 15 tháng tù;

Xét đề nghị của người bào chữa;

Xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì cần phải có biện pháp cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe phòng ngừa chung nên cần phạt tù giam đối với bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 331, Điều 333, Điều 336 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo LVU phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Xử phạt bị cáo LVU **12 (mười hai)** tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy tang vật vụ án là ma túy đựng trong 01 phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội có chữ ký của LVU, cán bộ công an phường Biên Giang- Nguyễn Văn Trường và giám định viên Trần Ngọc Chinh(tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2023 giữa Công an quận Hà Đông với Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội phản ánh).

3. Về án phí: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Cơ quan thi hành án quận Hà Đông;
- Bị cáo; TGVPL;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Vân